

Số: 20/KL-TTr

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 10 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA

Chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Quyết định số 206/QĐ-TTr ngày 28/7/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh Tuyên Quang về thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Từ ngày 01/8/2025 đến ngày 16/9/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với 02 Dự án do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang làm chủ đầu tư, gồm: (1) Dự án Đập dâng nước tạo cảnh quan trung tâm thành phố Hà Giang; (2) Dự án Hệ thống cấp nước Suối Sừ và hồ dự trữ điều tiết nước trung tâm xã Phong Quang để bảo vệ nguồn nước trồng, bảo vệ rừng, rừng đặc dụng, chống hạn hán, phát triển nông lâm nghiệp, tận thu cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh môi trường cho xã Phong Quang, huyện Vị Xuyên và thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số: 03/BC-ĐTTr ngày 20/10/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Khái quát về Chủ đầu tư

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý dự án) được thành lập theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở tiếp nhận nguyên trạng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Hà Giang thuộc UBND tỉnh Hà Giang (cũ). Ban có chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện các chức năng của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành theo quy định tại Khoản 2, Điều 63 của Luật Xây dựng; khoản 3, 4 Điều 25 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và các chương trình, dự án khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao, đảm bảo phù hợp với yêu cầu quản lý nguồn vốn, kinh nghiệm, năng lực quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật. Tiếp nhận và quản lý sử dụng các nguồn vốn được cấp có thẩm quyền giao để đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật...

Ban Quản lý dự án được giao làm chủ đầu tư dự án: (1) Đập dâng nước tạo

cảnh quan trung tâm thành phố Hà Giang tại Văn bản số 4272/UBND-KTTH ngày 28/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh (sau đây gọi tắt là *Dự án Đập dâng nước*); (2) Dự án Hệ thống cấp nước Suối Sừu và hồ dự trữ điều tiết nước trung tâm xã Phong Quang để bảo vệ nguồn nước trồng, bảo vệ rừng, rừng đặc dụng, chống hạn hán, phát triển nông lâm nghiệp, tận thu cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh môi trường cho xã Phong Quang, huyện Vị Xuyên và thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang theo Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh Hà Giang (sau đây gọi tắt là *Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2*).

2. Khái quát chung về tình hình triển khai 02 dự án

Dự án Đập dâng nước và dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 9/12/2020, Công văn số 39/HĐND-VP ngày 20/3/2018. Điều chỉnh chủ trương tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 và Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 25/8/2022, Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang.

Hai dự án được UBND tỉnh Hà Giang phê duyệt và điều chỉnh với tổng mức đầu tư sau điều chỉnh của 02 Dự án là 498.315 triệu đồng (*Dự án Đập dâng nước: 330.290 triệu đồng; Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2: 168.025 triệu đồng*); quy mô xây dựng: Dự án Đập dâng nước xây dựng đập dâng có cửa van điều tiết, cầu quản lý vận hành kết hợp giao thông và các hạng mục phụ trợ; Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 xây dựng khu xử lý bể chứa, hệ thống đường ống cấp nước sạch; thời gian thực hiện: Dự án Đập dâng nước từ năm 2022 đến năm 2026; Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 từ năm 2023 đến năm 2025.

- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Hai dự án thực hiện 17 gói thầu tư vấn với tổng giá trị hợp đồng 8.799 triệu đồng, trong đó: Dự án Đập dâng nước thực hiện 13 gói thầu tư vấn với tổng giá trị 5.327 triệu đồng (*gói thầu tư vấn khảo sát lập báo cáo nghiên cứu khả thi có giá trị 4.623 triệu đồng, chiếm 86,79%*); Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 thực hiện 04 gói thầu tư vấn với tổng giá trị 3.472 triệu đồng (*gói thầu tư vấn khảo sát lập điều chỉnh dự án có giá trị 2.761 triệu đồng, chiếm 79,52%*). Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 có chi phí giải phóng mặt bằng 2.915 triệu đồng và chi phí khác 107 triệu đồng.

- Giai đoạn thực hiện đầu tư: Hai dự án thực hiện 21 gói thầu với tổng giá trị hợp đồng 447.603 triệu đồng, trong đó: Dự án Đập dâng nước thực hiện 10 gói thầu với giá trị 292.060 triệu đồng (*gói thầu thi công xây dựng + thiết bị có giá trị 277.511 triệu đồng; 06 gói thầu tư vấn với giá trị 11.598 triệu đồng; các gói thầu khác 2.951 triệu đồng*); Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 thực hiện 11 gói thầu với giá trị 155.543 triệu đồng (*gói thầu thi công xây dựng + thiết bị có giá trị 140.280 triệu đồng; 07 gói thầu tư vấn với giá trị 7.643 triệu đồng; chi phí quản lý dự án 2.380 triệu đồng; các chi phí khác 5.240 triệu đồng*).

- Kết quả giải ngân (tính đến ngày 31/7/2025): Hai dự án đã được giao tổng cộng 392.187 triệu đồng vốn Ngân sách nhà nước, đã giải ngân 348.806 triệu đồng, đạt 88,9% kế hoạch vốn. Cụ thể: Dự án Đập dâng nước được giao 242.500 triệu đồng, giải ngân 217.730 triệu đồng (*tương đương 90% kế hoạch vốn*), giá trị

khối lượng hoàn thành nghiệm thu 213.295 triệu đồng; Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 được giao 149.687 triệu đồng, giải ngân 131.076 triệu đồng (*đạt 87,5% kế hoạch vốn*), giá trị khối lượng hoàn thành nghiệm thu 132.084 triệu đồng.

- Tiến độ thực hiện (*tính đến ngày 31/7/2025*): Dự án Đập dâng nước có tiến độ thực hiện từ 2022-2026, được khởi công từ tháng 02/2023, thời gian thi công theo hợp đồng là 24 tháng, đến nay đã hoàn thành 68% khối lượng; đã có 01 lần điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng đến ngày 06/02/2026, nguyên nhân điều chỉnh tiến độ để đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số 26/2022 của HĐND tỉnh. Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 có tiến độ thực hiện từ năm 2023-2025, được khởi công từ ngày 17/11/2023, đến ngày 29/8/2025 Chủ đầu tư đã tổ chức khánh thành công trình (*Chưa bàn giao đưa vào sử dụng*).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Do giới hạn về thời gian thanh tra theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ và để tránh chồng chéo trong hoạt động giữa các cơ quan theo quy định¹, Thanh tra tỉnh chỉ tiến hành kiểm tra các nội dung chủ yếu về công tác lập, thẩm định và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, quyết định điều chỉnh dự án đầu tư, báo cáo vốn đầu tư thực hiện, công tác khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán; công tác lựa chọn nhà thầu; hợp đồng và thực hiện hợp đồng. Không kiểm tra chi phí thiết bị và công tác quản lý chất lượng thi công; không xác minh hiện trường thi công...Kết quả cụ thể như sau:

1. Công tác lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư

Hai dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương trong giai đoạn 2018-2022. Cụ thể:

- Dự án Đập dâng nước: Được phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 với tổng mức đầu tư 228.740 triệu đồng, thời gian thực hiện từ năm 2021-2024. Sau đó điều chỉnh 02 lần: Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 điều chỉnh tổng mức đầu tư lên 299.992 triệu đồng và thời gian thực hiện từ năm 2022-2026; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 25/8/2022 điều chỉnh tổng mức đầu tư lên 330.290 triệu đồng, thay đổi phương án kỹ thuật hạng mục cầu sang kết cấu dạng vòm ngập nước bê tông cốt thép.

- Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2: Được phê duyệt chủ trương tại Công văn số 39/HĐND-VP ngày 20/3/2018, điều chỉnh tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh Hà Giang với tổng mức đầu tư 198.196 triệu đồng. Ban quản lý dự án lập các tờ trình số 363/TTr-BQLNN ngày 28/11/2022 và số 376/TT-BQLNN ngày 02/12/2022 đề xuất điều chỉnh; Hội đồng thẩm định tỉnh có Báo cáo số 2267/BC-HĐTĐ ngày 04/12/2022; Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra tại Báo cáo số 60/BC-KTNS ngày 11/12/2022.

Qua kiểm tra nhận thấy:

¹ (Giai đoạn 1) Dự án suối Sừu đã được Kiểm toán nhà nước khu vực X, kiểm toán toàn bộ dự án theo Quyết định số 378/QĐ-KTNN ngày 16/3/2021 của Tổng kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán ngân sách năm 2020 của tỉnh Hà Giang

Hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 Dự án được Chủ đầu tư lập cơ bản đầy đủ trình tự theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, tuy nhiên còn một số thiếu sót, như sau:

- Hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư của 02 Dự án không có nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường theo quy định tại Điều 12 Nghị định 40/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 đã điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 lần trong giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2022. Việc điều chỉnh loại bỏ hạng mục Hồ điều hòa làm thay đổi mục tiêu ban đầu của Dự án, nhưng hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương chưa cập nhật điều chỉnh giảm nhiệm vụ dự trữ và điều tiết nước tưới và mục tiêu bảo vệ rừng và chống hạn hán được HĐND tỉnh phê duyệt tại Văn bản số 39/HĐND-VP ngày 20/3/2018.

2. Công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư

Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 Dự án, UBND tỉnh đã giao Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư và các cơ quan có thẩm quyền thực hiện lập, thẩm định dự án đầu tư và UBND tỉnh Hà Giang đã phê duyệt dự án đầu tư cùng các quyết định điều chỉnh trong giai đoạn 2022-2024, cụ thể:

- Dự án Đập dâng nước được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 25/3/2022. Điều chỉnh tại Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 và Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 điều chỉnh thời gian thực hiện sang 2022-2026.

- Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 23/6/2023.

- Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh của 02 Dự án là 498.315 triệu đồng (*Dự án Đập dâng nước: 330.290 triệu đồng; Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2: 168.025 triệu đồng*).

Qua kiểm tra nhận thấy:

Quá trình lập và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi về cơ bản đã tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công 2019, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn. Hồ sơ dự án có đầy đủ các thành phần theo quy định, phù hợp với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án của UBND tỉnh, báo cáo nghiên cứu khả thi đã được thẩm định và báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. Tuy nhiên, qua kiểm tra còn một số sai sót, như sau:

- Dự án Đập dâng nước: Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng thiếu thống nhất (*liệt kê cả QCVN 04-01:2010/BNNPTNT và QCVN 04-01:2018*), không phù hợp mục 6.3.2.1 TCVN 12845:2020.

- Một số nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh không phù hợp với chủ trương phê duyệt tại Nghị quyết của HĐND tỉnh của 02 Dự án.

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) Dự án Suối Sủu - Giai đoạn 2 không đánh giá tác động của việc cắt giảm khả năng dự trữ nước đến cung cấp nước cho 1.000ha đất nông nghiệp, không tính toán thủy văn và phân tích rủi ro thiếu nước, chưa đầy đủ theo Điều 32, 34 Luật Bảo vệ môi trường 2020.

- Đơn vị tư vấn chọn nhóm tiêu chuẩn TCVN 8477:2018 và TCVN 8478:2018 không phù hợp với loại công trình hạ tầng kỹ thuật tại Dự án Suối Sủu - Giai đoạn 2.

- Chi phí dự phòng của cả hai dự án không tách riêng chi phí cho khối lượng phát sinh và trượt giá, không có thuyết minh rủi ro, tiến độ giải ngân, chỉ số giá xây dựng, chưa phù hợp Thông tư số 11/2021/TT-BXD.

- Dự án Đập dâng nước: Tính khối lượng khảo sát không phù hợp TCVN 8478:2018 làm tăng chi phí khảo sát số tiền 96,338 triệu đồng (*Có biểu số 01 kèm theo*).

- Dự án Suối Sủu - Giai đoạn 2: Tính chi phí giám sát, đánh giá đầu tư theo Nghị định 84/2015/NĐ-CP đã hết hiệu lực, không đúng quy định tại Luật Đầu tư công 2019 và Nghị định 29/2021/NĐ-CP, làm tăng tổng mức đầu tư không đúng quy định số tiền 373,181 triệu đồng.

3. Công tác khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:

Sau khi phê duyệt dự án đầu tư, Ban Quản lý dự án đã tổ chức lập và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán (TKBVTC-DT) với tổng giá trị dự toán 498.486 triệu đồng, trong quá trình thực hiện đã phải điều chỉnh nhiều lần:

Dự án Đập dâng nước: Phê duyệt TKBVTC-DT tại Quyết định số 97/QĐ-BQLNN ngày 08/11/2022 với tổng dự toán 330.290 triệu đồng (*chi phí xây dựng 189.325 triệu đồng; thiết bị 70.914 triệu đồng; quản lý dự án 4.105 triệu đồng; tư vấn 18.227 triệu đồng; chi phí khác 4.115 triệu đồng; bồi thường GPMB 14.000 triệu đồng; dự phòng 29.604 triệu đồng*). Điều chỉnh 3 lần: Lần 1 (Quyết định số 48/QĐ-BQLNN ngày 17/7/2023) bổ sung khối lượng hệ thống điện, giảm tổng dự toán xuống 316.290 triệu đồng; Lần 2 (Quyết định số 103/QĐ-BQLNN ngày 23/11/2023) điều chỉnh thiết kế cầu và đường kết nối; Lần 3 (Quyết định số 71/QĐ-BQLNN ngày 15/4/2024) bổ sung khối lượng bê tông đổ bù hồ móng.

Dự án Suối Sủu - Giai đoạn 2: Phê duyệt TKBVTC-DT tại Quyết định số 67/QĐ-BQLNN ngày 11/9/2023 với tổng dự toán 168.196 triệu đồng (*chi phí xây dựng 122.487 triệu đồng; thiết bị 17.162 triệu đồng; quản lý dự án 2.380 triệu đồng; tư vấn 10.811 triệu đồng; chi phí khác 3.390 triệu đồng; bồi thường GPMB 4.650 triệu đồng; dự phòng 7.315 triệu đồng*). Điều chỉnh tại Quyết định số 159/QĐ-BQLNN ngày 05/11/2024, giảm xuống 163.546 triệu đồng (*tăng chi phí xây dựng lên 126.626 triệu đồng, cắt bỏ chi phí giải phóng mặt bằng*).

Qua kiểm tra nhận thấy:

Đơn vị tư vấn thiết kế đã hoàn thành cơ bản đầy đủ hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công theo đúng nhiệm vụ thiết kế được phê duyệt. Hồ sơ thiết kế được lập tương đối đầy đủ các thành phần theo quy định, bao gồm thuyết minh tính toán, bản vẽ thi công, chỉ dẫn kỹ thuật và dự toán chi tiết cho từng hạng mục công trình. Các

bản vẽ thiết kế thể hiện rõ ràng kích thước, cao độ và vị trí các hạng mục, đảm bảo đủ cơ sở để triển khai thi công tại hiện trường; giải pháp thiết kế các hạng mục công trình đảm bảo tính khả thi và phù hợp với điều kiện tự nhiên của khu vực. Tuy nhiên, còn một số khuyết điểm, sai phạm như sau:

- Tổng dự toán xác định chi phí dự phòng theo tỷ lệ cố định nhưng không có thuyết minh tính toán chỉ số giá xây dựng, bảng phân kỳ tiến độ, chưa chứng minh tính toán theo phương pháp của Thông tư 11/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng của 02 Dự án.

- Dự án Đập dâng nước: Cơ cấu chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng vào tổng dự toán tại Quyết định số 97/QĐ-BQLNN ngày 08/11/2022 không đúng quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP của Chính phủ (*Ban quản lý dự án đã phát hiện ra sai sót và điều chỉnh đúng quy định tại Quyết định số 48/QĐ-BQLNN ngày 17/7/2023*).

- Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2: Điều chỉnh dự toán tăng chi phí xây dựng, cắt bỏ chi phí giải phóng mặt bằng khi chưa có quyết định điều chỉnh tổng mức đầu tư, làm thay đổi cơ cấu tổng mức đầu tư, không đúng trình tự thẩm định, phê duyệt.

- Việc đối soát giữa định mức đơn giá với bản vẽ thi công còn sai sót: Công tác thi công bê tông đổ bù hồ móng (*Dự án Đập dâng*) ghi nội dung bê tông mác 150 không phù hợp với bản vẽ thiết kế thi công, mác 250 (*sai sót đã được Ban quản lý dự án điều chỉnh đúng tại Quyết định số 103/QĐ-BQLNN ngày 23/11/2023*).

- Việc xác định khối lượng, lựa chọn biện pháp thi công, áp dụng mã hiệu định mức - đơn giá và xác định giá vật liệu ở một số công việc xây dựng trong dự toán của 02 Dự án chưa bảo đảm phù hợp với hồ sơ thiết kế và điều kiện thủy văn khu vực. Các nội dung cụ thể như sau: Vận dụng định mức một số công việc xây dựng (*phá đá trên phương tiện nổi, đắp đá hỗn hợp, phá đá cấp IV bằng búa cần*) không phù hợp điều kiện địa hình lòng sông và Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 11676:2016; áp sai điều kiện thi công (*áp dưới nước cho công tác thi công trên cạn*); đo bóc khối lượng dự toán không phù hợp bản vẽ thi công; áp giá vật tư ngành nước không phù hợp báo giá; tính sai khối lượng hoàn trả mặt đường... dẫn đến tăng giá trị dự toán, giá trị gói thầu xây lắp ở cả 02 Dự án với tổng số tiền 4.105 triệu đồng (*Dự án Đập dâng nước 2.151 triệu đồng; Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2: 1.954 triệu đồng*).

(Có biểu số 01 kèm theo)

- Hồ sơ điều chỉnh của Dự án Đập dâng nước điều chỉnh bổ sung khối lượng bê tông M250 đổ bù hồ móng nhưng chưa cập nhật hồ sơ thiết kế điều chỉnh tương ứng (*bản vẽ, thuyết minh thẩm định*).

4. Công tác lựa chọn nhà thầu và thực hiện hợp đồng

4.1. Công tác lựa chọn nhà thầu

Do giới hạn về thời gian thanh tra, Thanh tra tỉnh kiểm tra 02 gói thầu thi công xây dựng, cụ thể:

Dự án Đập dâng nước: Gói thầu số 04 - Thi công xây dựng công trình + thiết bị, được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 30/3/2022, điều chỉnh tại Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 11/10/2022. Giá gói thầu 286.240 triệu đồng. Áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ có sơ tuyển, loại hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, thời gian thực hiện 24 tháng. Có 04 nhà thầu tham dự, Liên danh Công ty CP Sản xuất Công nghiệp Xây lắp 3 trúng thầu với giá 284.209 triệu đồng, tiết kiệm 0,71% (2.031 triệu đồng). Công ty TNHH MTV D&A là đơn vị tư vấn đấu thầu theo Hợp đồng 32/2022/HĐ-TVĐT.

Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2: Gói thầu số 04 - Thi công xây dựng + thiết bị giai đoạn 2, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 05/7/2023, giá gói thầu 146.289 triệu đồng. Giá dự toán gói thầu là 148.021 triệu đồng được chủ đầu tư phê duyệt tại quyết định số 70/QĐ-BQLNN ngày 12/9/2023; áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng, phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ có sơ tuyển, loại hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, thời gian thực hiện 24 tháng. Có 02 nhà thầu tham dự, Công ty TNHH Thống Nhất trúng thầu với giá 147.924 triệu đồng, tiết kiệm 0,065% (97 triệu đồng). Công ty cổ phần ĐT&PT Xây dựng số 9 là đơn vị tư vấn đấu thầu.

Qua kiểm tra nhận thấy:

Nhìn chung, công tác lựa chọn nhà thầu của cả hai dự án về cơ bản tuân thủ quy định về đấu thầu, tuy nhiên còn một số sai sót trong khâu thẩm định hồ sơ mời thầu, cụ thể:

- Dự án Đập dâng nước: Quyết định 18/QĐ-BQLNN của Ban quản lý dự án chỉ định thầu tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT nhưng Hợp đồng 32/2022/HĐ-TVXD lại giao làm bên mời thầu là thực hiện không đúng quy định tại khoản 2 Điều 89 Nghị định 63/2014/NĐ-CP. Hồ sơ mời thầu sơ tuyển không yêu cầu tiến độ thực hiện, không phù hợp Mẫu số 02 Thông tư 03/2015/TT-BKHĐT; ghi sai thời gian thực hiện dự án (2020-2022 thay vì 2021-2024); Chủ đầu tư không thực hiện công khai thông tin đấu thầu theo đúng trình tự: Quyết định điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu số 1743/QĐ-UBND phê duyệt ngày 11/10/2022 đến ngày 23/12/2022 mới được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, chậm so với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2: Phòng Kế hoạch Kỹ thuật chưa thực hiện báo cáo thẩm định sửa đổi E-HSMDT trước khi Chủ đầu tư phê duyệt sửa đổi tại Quyết định 77/QĐ-BQLNN ngày 05/10/2023, thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định 63/2014/NĐ-CP.

4.2. Việc thực hiện các hợp đồng xây dựng

Thực hiện kiểm tra đối với gói thầu xây lắp Dự án Đập dâng nước: Hợp đồng số 186/2022/HĐ-XL ngày 09/12/2022, giá trị ban đầu 284.209 triệu đồng. Đã điều chỉnh 08 lần từ 12/2022 đến 7/2025, trong đó 03 lần thay đổi giá: Lần 1 (Phụ lục hợp đồng số 70/2023 ngày 19/7/2023) giảm xuống 280.735 triệu đồng

do giảm 2% VAT và cắt giảm khối lượng; Lần 2 (*Phụ lục hợp đồng số 107/2023 ngày 28/11/2023*) giảm xuống 277.510 triệu đồng do điều chỉnh thiết kế cầu; Lần 3 (*Phụ lục hợp đồng số 32/2024 ngày 16/4/2024*) giữ nguyên giá hợp đồng nhưng điều chuyển nội bộ, tăng chi phí xây dựng 10.258 triệu đồng, cắt giảm dự phòng từ 13.001 triệu đồng xuống 2.744 triệu đồng. Thời gian thực hiện được điều chỉnh từ 02/2025 sang 06/02/2026.

Qua kiểm tra nhận thấy:

Công tác quản lý hợp đồng và điều chỉnh hợp đồng của Chủ đầu tư chưa chặt chẽ, còn một số sai sót, khuyết điểm, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm 2% VAT qua phụ lục hợp đồng (*bao gồm giá trị chưa thanh toán*) là không đúng quy định tại Nghị định số 37/2015/NĐ-CP của Chính phủ (*sửa đổi bởi Nghị định 50/2021/NĐ-CP*) và Thông tư 02/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Việc điều chỉnh, kiểm soát khối lượng của phụ lục hợp đồng điều chỉnh còn sai sót, chưa chặt chẽ ở một số công việc: Chưa điều chỉnh phần khối lượng văng chống, đà giáo thép hình đã được giảm tương ứng trong dự toán điều chỉnh (*Quyết định số 103/QĐ-BQLNN*) với giá trị 2.599 triệu đồng (*Có biểu số 01 kèm theo*); Bê tông đổ bù theo thiết kế yêu cầu mác 250 nhưng hợp đồng ghi mác 150 (*đã được điều chỉnh đúng với thiết kế*); điều chỉnh tăng khối lượng bê tông M250 chỉ có bản vẽ hoàn công, chưa có thiết kế điều chỉnh.

- Phụ lục điều chỉnh hợp đồng số 155/2024/PL-HĐXD về điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng chưa có đầy đủ hồ sơ pháp lý chứng minh việc gia hạn đáp ứng điều kiện tại Điều 7.3 và Điều 22 của Hợp đồng xây dựng số 186/2022/HĐ-XL (*bao gồm nộp hồ sơ khiếu nại về việc chậm tiến độ, phân tích chi tiết tác động đến tiến độ thi công, văn bản chấp thuận của Chủ đầu tư*).

4.3. Công tác tạm ứng, thanh toán hợp đồng

Chủ đầu tư đã thực hiện tạm ứng và thanh toán với tổng giá trị 348.806 triệu đồng (*tạm ứng 124.668 triệu đồng, thanh toán theo khối lượng nghiệm thu 335.068 triệu đồng*), trong đó:

Dự án Đập dâng nước: Tạm ứng 80.003 triệu đồng (*xây lắp 70.000 triệu đồng; quản lý dự án 3.619 triệu đồng; GPMB 6.384 triệu đồng*). Đã thu hồi 65.257 triệu đồng, đạt 82%. Tổng thanh toán đạt 217.730 triệu đồng, tương đương 70% giá trị hợp đồng, trong đó thanh toán theo khối lượng nghiệm thu 202.984 triệu đồng, dư tạm ứng 14.746 triệu đồng.

Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2: Tạm ứng 44.665 triệu đồng (*xây lắp 44.211 triệu đồng cho Công ty TNHH Thống Nhất theo Hợp đồng số 88/2023/HĐ-XD; giám sát 454 triệu đồng cho Công ty cổ phần tư vấn Thiết kế và XD Việt Hưng theo Hợp đồng số 89/2023/HĐ-TVGS*). Đã thu hồi toàn bộ tạm ứng. Tổng nghiệm thu giai đoạn 2 đạt 132.084 triệu đồng, đã thanh toán 131.076 triệu đồng (*thu hồi tạm ứng 44.665 triệu đồng; thanh toán khối lượng 86.411 triệu đồng*), còn lại 1.008 triệu đồng chờ phê duyệt quyết toán.

Qua kiểm tra nhận thấy:

Chủ đầu tư cơ bản tuân thủ quy định về tạm ứng và thu hồi tạm ứng. Tuy nhiên, công tác thanh toán còn một số hạn chế về quy trình và thời gian xuất hóa đơn, cụ thể:

- 02 dự án Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu khi chưa có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 9 nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

- Dự án Đập dâng nước: Thiếu biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành đối với chi phí tư vấn lập nhiệm vụ, dự toán dự án.

- Dự án Suối Sừ - Giai đoạn 2: Chưa thực hiện giảm 2% thuế VAT cho chi phí kiểm toán theo Nghị quyết 142/2024/QH15, số tiền chưa giảm trừ 4,022 triệu đồng.

5. Công tác quản lý vốn đầu tư

Tổng kế hoạch vốn đã bố trí 498.315 triệu đồng cho các giai đoạn thực hiện, đã được cấp 392.187 triệu đồng, giải ngân 348.806 triệu đồng:

- Dự án Đập dâng nước: Kế hoạch phân kỳ đầu tư giai đoạn I (2021-2025) là 210.000 triệu đồng (*NSTW 200.000 triệu đồng; NSDP 10.000 triệu đồng*); giai đoạn II (sau 2025) là 120.290 triệu đồng từ ngân sách địa phương. Đã được cấp 242.500 triệu đồng, đạt 73,4% tổng vốn hai giai đoạn, trong đó giai đoạn I được cấp vượt 15,5% kế hoạch. Phân bổ theo năm: 2021 cấp 2.500 triệu đồng; 2022 cấp 86.329 triệu đồng; 2023 cấp 50.000 triệu đồng; 2024 cấp 63.671 triệu đồng; 2025 cấp 40.000 triệu đồng. Giải ngân 217.730 triệu đồng (*đạt 90% vốn được cấp*), trong đó thanh toán khối lượng 202.984 triệu đồng, tạm ứng chưa thu hồi 14.746 triệu đồng. Số dư tại Kho bạc Nhà nước: 24.770 triệu đồng.

- Dự án Suối Sừ - Giai đoạn 2: Kế hoạch vốn giai đoạn II là 168.025 triệu đồng từ nguồn cân đối ngân sách địa phương và nguồn vốn thừa sau quyết toán các dự án khác. Đã được cấp 149.687 triệu đồng (*đạt 89,08% kế hoạch*). Phân bổ theo năm: 2023 cấp 69.408 triệu đồng (*giải ngân 100%*); 2024 cấp 52.215 triệu đồng (*giải ngân 100%*); 2025 cấp 28.064 triệu đồng (*giải ngân 9.453 triệu đồng, đạt 33,6%*). Tổng giải ngân giai đoạn II đạt 131.076 triệu đồng (*đạt 87,5% vốn được cấp*).

Qua kiểm, công tác giải ngân vốn của 02 dự án được thực hiện theo đúng tiến độ thực hiện dự án; tỷ lệ giải ngân cao, đạt 87,5% - 90%.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự án, hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư và dự án đầu tư được lập cơ bản đầy đủ trình tự theo quy định tại Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản hướng dẫn. Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công được lập tương đối đầy đủ các thành phần theo quy định, bao gồm thuyết minh tính toán, bản vẽ thi công, chỉ dẫn kỹ thuật và dự toán chi tiết cho từng hạng mục công trình. Các bản vẽ thiết kế thể hiện đầy đủ kích thước, cao độ và vị trí các hạng

mục, đảm bảo đủ cơ sở để triển khai thi công tại hiện trường; giải pháp thiết kế các hạng mục công trình đảm bảo tính khả thi và phù hợp với điều kiện tự nhiên của khu vực.

Công tác lựa chọn nhà thầu của 02 dự án về cơ bản tuân thủ quy định về đấu thầu theo Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn, các gói thầu được triển khai đúng hình thức và phương thức đấu thầu đã được phê duyệt.

Về công tác quản lý vốn đầu tư và giải ngân, công tác giải ngân vốn của 02 dự án được thực hiện đảm bảo tiến độ dự án với tỷ lệ giải ngân cao, đạt từ 87,5% đến 90% vốn được cấp, đảm bảo hiệu quả đầu tư. Chủ đầu tư cơ bản tuân thủ quy định về tạm ứng và thu hồi tạm ứng theo đúng quy định.

2. Khuyết điểm, sai phạm, trách nhiệm

2.1. Về lập chủ trương đầu tư

a) *Khuyết điểm:* Hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư của 02 Dự án không có nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường, không đúng quy định tại Điều 12 Nghị định 40/2020/NĐ-CP. Đối với Dự án Suối Sừu- Giai đoạn 2, hồ sơ điều chỉnh chủ trương chưa cập nhật điều chỉnh giảm nhiệm vụ dự trữ và điều tiết nước tưới cũng như mục tiêu bảo vệ rừng và chống hạn hán khi loại bỏ hạng mục hồ điều hòa.

b) *Trách nhiệm:* Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm chính trong việc lập hồ sơ đề xuất chủ trương còn thiếu sót nêu trên.

2.2. Về công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư; báo cáo nghiên cứu khả thi; quản lý chi phí tổng mức đầu tư

a) *Khuyết điểm, sai phạm:*

- Dự án Đập dâng nước có danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng thiếu thống nhất, không phù hợp TCVN 12845:2020.

- Một số nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh không phù hợp với chủ trương phê duyệt tại Nghị quyết của HĐND tỉnh ở 02 Dự án.

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2 không đánh giá tác động của việc cắt giảm khả năng dự trữ nước đến cung cấp nước cho 1.000ha đất nông nghiệp, không tính toán thủy văn và phân tích rủi ro thiếu nước, chưa đầy đủ theo Điều 32, 34 Luật Bảo vệ môi trường 2020; đơn vị tư vấn chọn nhóm tiêu chuẩn khảo sát không phù hợp loại công trình.

- Chi phí dự phòng của cả hai dự án không tách riêng chi phí cho khối lượng phát sinh và trượt giá, không có thuyết minh rủi ro, tiến độ giải ngân, chỉ số giá xây dựng, chưa phù hợp Thông tư 11/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Dự án Đập dâng nước tính khối lượng khảo sát không phù hợp TCVN 8478:2018, làm tăng chi phí khảo sát số tiền 96,338 triệu đồng. Dự án Suối Sừu tính chi phí giám sát, đánh giá đầu tư theo Nghị định 84/2015/NĐ-CP đã hết hiệu lực, không đúng Luật Đầu tư công 2019 và Nghị định 29/2021/NĐ-CP, làm tăng tổng mức đầu tư số tiền 373,181 triệu đồng.

b) Trách nhiệm:

Đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm chính về các sai phạm trong lập báo cáo nghiên cứu khả thi, tính sai khối lượng khảo sát, chi phí làm tăng tổng mức đầu tư. Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm về việc thẩm định nội bộ, kiểm soát chất lượng lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi chưa chặt chẽ. Cơ quan thẩm định (*Chi cục thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang*) chịu trách nhiệm về việc thẩm định chưa phát hiện hết một số sai sót của đơn vị tư vấn trong việc áp dụng một số tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức xây dựng và áp dụng văn bản pháp luật.

2.3. Về công tác lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán và điều chỉnh thiết kế - dự toán

a) Khuyết điểm, sai phạm:

- Tổng dự toán của 02 Dự án xác định chi phí dự phòng theo tỷ lệ cố định, nhưng không có thuyết minh tính toán chỉ số giá xây dựng, bảng phân kỳ tiến độ, chưa chứng minh tính toán theo phương pháp của Thông tư 11/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Dự án Suối Sừ- Giai đoạn 2: Điều chỉnh dự toán tăng chi phí xây dựng, cắt bỏ chi phí giải phóng mặt bằng khi chưa có quyết định điều chỉnh tổng mức đầu tư, làm thay đổi cơ cấu tổng mức đầu tư không đúng trình tự thẩm định, phê duyệt.

- Việc xác định khối lượng, lựa chọn biện pháp thi công, áp dụng mã hiệu định mức - đơn giá và xác định giá vật liệu ở một số công việc xây dựng trong dự toán của 02 Dự án chưa bảo đảm phù hợp với hồ sơ thiết kế và điều kiện thủy văn khu vực, gồm: Vận dụng định mức một số công việc xây dựng (*phá đá trên phương tiện nổi, đắp đá hỗn hợp, phá đá cấp IV bằng búa cần*) không phù hợp điều kiện địa hình lòng sông và TCVN 11676:2016; áp sai điều kiện thi công (*áp dưới nước cho công tác thi công trên cạn*); đo bóc khối lượng dự toán không phù hợp bản vẽ thi công; áp giá vật tư ngành nước không phù hợp báo giá; tính sai khối lượng hoàn trả mặt đường, dẫn đến tăng giá trị dự toán, giá trị gói thầu xây lắp ở cả 02 Dự án với tổng số tiền 4.105 triệu đồng (*Dự án Đập dâng: 2.151 triệu đồng; Dự án Suối Sừ: 1.954 triệu đồng*). Hồ sơ điều chỉnh của Dự án Đập dâng điều chỉnh bổ sung khối lượng bê tông M250 đổ bù hố móng, nhưng chưa cập nhật hồ sơ thiết kế điều chỉnh tương ứng.

b) Trách nhiệm:

Đơn vị tư vấn lập TKBVTC-DT chịu trách nhiệm chính về các sai phạm trong lập tổng dự toán, áp dụng sai định mức, đơn giá, xác định sai khối lượng làm tăng giá trị dự toán. Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm về việc thẩm định nội bộ, kiểm soát chất lượng hồ sơ tư vấn chưa chặt chẽ, phê duyệt điều chỉnh dự toán khi chưa đủ hồ sơ. Nhà thầu tư vấn thẩm tra thiết kế - dự toán và cơ quan thẩm định (*Chi cục thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang*) chịu trách nhiệm về việc thẩm tra, thẩm định chưa phát hiện hết một số sai sót của đơn vị tư vấn trong việc áp dụng định mức xây dựng, giá xây dựng, khối lượng công việc xây dựng.

2.4. Về công tác lựa chọn nhà thầu và thực hiện hợp đồng, quản lý hợp đồng, thanh toán

a) Khuyết điểm, sai phạm:

- Về công tác lựa chọn nhà thầu: Dự án Đập dâng có Quyết định chỉ định thầu tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT, nhưng Hợp đồng lại giao cho đơn vị tư vấn làm bên mời thầu, không đúng khoản 2 Điều 89 Nghị định 63/2014/NĐ-CP; hồ sơ mời thầu sơ tuyển không yêu cầu về tiến độ thực hiện, ghi sai thời gian thực hiện dự án, không phù hợp Mẫu số 02 Thông tư 03/2015/TT-BKHĐT; chậm đăng tải Quyết định điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Dự án Suối Sủu không thực hiện báo cáo thẩm định sửa đổi E-HSMDT trước khi Chủ đầu tư phê duyệt sửa đổi, không đúng khoản 2 Điều 13 Nghị định 63/2014/NĐ-CP.

- Về quản lý và thực hiện hợp đồng: Dự án Đập dâng nước điều chỉnh giảm 2% VAT qua phụ lục hợp đồng (*bao gồm giá trị chưa thanh toán*) là không đúng quy định tại Nghị định 37/2015/NĐ-CP và Thông tư 02/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng; việc điều chỉnh, kiểm soát khối lượng của phụ lục hợp đồng điều chỉnh còn sai sót, thiếu chặt chẽ khi chưa điều chỉnh phần khối lượng văng chống, đà giáo thép hình đã được giảm tương ứng trong dự toán điều chỉnh với giá trị 2.599,062 triệu đồng, ghi sai mức bê tông (*mác 150 thay vì mác 250*), điều chỉnh tăng khối lượng bê tông M250 chỉ có bản vẽ hoàn công chưa có bản vẽ thiết kế điều chỉnh; Chủ đầu tư chưa thực hiện đầy đủ hồ sơ pháp lý chứng minh việc gia hạn đáp ứng điều kiện tại Điều 7.3 và Điều 22 Hợp đồng.

- Về công tác thanh toán: Cả 02 dự án Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu khi chưa có đầy đủ hóa đơn, chứng từ, không đúng điểm c khoản 4 Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP. Dự án Đập dâng nước thiếu biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành đối với chi phí tư vấn lập nhiệm vụ, dự toán dự án. Dự án Suối Sủu - Giai đoạn 2 chưa thực hiện giảm 2% VAT cho chi phí kiểm toán theo Nghị quyết 142/2024/QH15, số tiền chưa giảm trừ 4,022 triệu đồng.

b) Trách nhiệm:

- Đơn vị tư vấn đấu thầu chịu trách nhiệm về việc lập hồ sơ mời thầu sai sót; Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm về việc giao nhiệm vụ trong hợp đồng không đúng với quyết định chỉ định thầu, phê duyệt HSMT và sửa đổi HSMT chưa đầy đủ thủ tục; chậm đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm chính về việc điều chỉnh giảm VAT không đúng quy định, kiểm soát khối lượng điều chỉnh hợp đồng thiếu chặt chẽ, chưa có đầy đủ hồ sơ pháp lý chứng minh gia hạn hợp đồng, thanh toán khi chưa có đầy đủ hóa đơn chứng từ; nhà thầu thi công chịu trách nhiệm về việc xuất hóa đơn chậm.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Về công tác quản lý

1.1. Đối với Ban quản lý dự án công trình tỉnh Tuyên Quang

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra các thiếu sót, khuyết điểm, sai phạm trong công tác quản lý dự án; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các khuyết điểm, thiếu sót như đã nêu trên.

- Tăng cường công tác kiểm soát hồ sơ dự án; rà soát, hoàn thiện quy trình thẩm định nội bộ, đảm bảo chất lượng hồ sơ trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện hồ sơ dự án để đảm bảo đúng quy định, cụ thể: Bổ sung thuyết minh tính toán chi phí dự phòng theo phương pháp của Thông tư 11/2021/TT-BXD, bao gồm chỉ số giá xây dựng, bảng phân kỳ tiến độ giải ngân cho 02 Dự án. Đối với Dự án Đập dâng nước, bổ sung hồ sơ thiết kế điều chỉnh (*bản vẽ, thuyết minh thẩm định*) tương ứng với việc điều chỉnh bổ sung khối lượng bê tông M250 đổ bù hố móng.

- Rà soát lại nhiệm vụ giao cho đơn vị tư vấn đầu thầu, đảm bảo phù hợp với quyết định chỉ định thầu; chấn chỉnh công tác thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu, bảo đảm thực hiện đầy đủ báo cáo thẩm định trước khi phê duyệt sửa đổi theo đúng quy định.

- Điều chỉnh, bổ sung đầy đủ hồ sơ pháp lý về việc gia hạn hợp đồng theo quy định tại Điều 7.3 và Điều 22 Hợp đồng xây dựng số 186/2022/HĐ-XL của Dự án Đập dâng nước; rà soát lại các phụ lục điều chỉnh hợp đồng, đảm bảo điều chỉnh đầy đủ khối lượng, giá trị phù hợp với dự toán điều chỉnh; chấn chỉnh việc điều chỉnh giảm VAT qua phụ lục hợp đồng đảm bảo đúng quy định tại Nghị định 37/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 02/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Thực hiện nghiêm túc việc thanh toán cho nhà thầu, đảm bảo có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ; bổ sung đầy đủ biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành đối với các hợp đồng tư vấn; đối với các khoản chưa thanh toán, thực hiện giảm VAT theo đúng quy định hiện hành.

1.2. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang

Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến việc thẩm định chưa phát hiện ra hết một số sai sót của các đơn vị tư vấn trong việc áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức xây dựng, giá xây dựng, khối lượng công việc xây dựng, cơ cấu chi phí và áp dụng văn bản pháp luật; chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác thẩm định trong thời gian tới.

2. Về xử lý kinh tế

Tổng giá trị các sai phạm phát hiện qua thanh tra: 7.178,190 triệu đồng. Yêu cầu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang thực hiện các biện pháp xử lý về kinh tế như sau:

2.1. Điều chỉnh giảm giá trị lập chưa đúng quy định tổng số tiền 2.972,243 triệu đồng, gồm: Chi phí giám sát, đánh giá đầu tư được tính theo văn bản đã hết hiệu lực tại Dự án Suối Sừ - Giai đoạn 2, số tiền: 373,181 triệu đồng; giá trị khối lượng hợp đồng xây lắp (*văng chống, đà giáo thép hình*) chưa được điều chỉnh

trong phụ lục hợp đồng xây lắp tại Dự án Đập dâng 2.599,062 triệu đồng.

2.2. Giảm trừ giá trị khi thanh toán, quyết toán dự án tổng số tiền 4.205,947 triệu đồng, gồm: Chi phí khảo sát tính chưa đúng quy định tại Dự án Đập dâng nước, số tiền 96,338 triệu đồng; giá trị dự toán, giá trị gói thầu xây lắp áp dụng sai định mức, đơn giá, xác định sai khối lượng tại Dự án Đập dâng 2.151,008 triệu đồng và Dự án Suối Sừu - Giai đoạn 2, số tiền 1.954,579 triệu đồng; giá trị 2% VAT chi phí kiểm toán tại Dự án Suối Sừu 4,022 triệu đồng.

(Có biểu số 03 kèm theo)

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Sở NN&MT;
- BQL DA ĐTXD công trình tỉnh;
- Phòng Nghiệp vụ 7;
- Lưu VT, HS đoàn TTr.

(B/c)

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Vũ Lương Thạch